

SỞ Y TẾ TỈNH QUẢNG NINH  
**BỆNH VIỆN SẢN - NHI**

Số: 884 /BVSNN-KSNK  
V/v mời báo giá hóa chất giặt đồ vải  
dùng cho máy giặt công nghiệp của  
Bệnh viện Sản-Nhi tỉnh Quảng Ninh

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Quảng Ninh, ngày 10 tháng 04 năm 2026

Kính gửi: Các tổ chức cung cấp hóa chất giặt đồ vải

Bệnh viện Sản-Nhi tỉnh Quảng Ninh có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng kế hoạch mua sắm hóa chất giặt đồ vải dùng cho máy giặt công nghiệp của Bệnh viện Sản-Nhi tỉnh Quảng Ninh, Bệnh viện trân trọng kính mời các tổ chức có đủ năng lực, kinh nghiệm và quan tâm báo giá hàng hóa với nội dung cụ thể như sau:

**I. Thông tin của đơn vị báo giá**

**1. Đơn vị yêu cầu báo giá:** Bệnh viện Sản-Nhi tỉnh Quảng Ninh - Phường Tuần Châu, tỉnh Quảng Ninh.

**2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp báo giá:** Phạm Thị Ngọc Hương, phó khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn, SĐT: 0966.975.039, email: [khoaksnk.bvsn@gmail.com](mailto:khoaksnk.bvsn@gmail.com).

**3. Cách thức tiếp nhận báo giá:**

- Bản cứng: Gửi qua đường công văn hoặc nhận trực tiếp tại địa chỉ: Bệnh viện Sản-Nhi tỉnh Quảng Ninh - Phường Tuần Châu, tỉnh Quảng Ninh.

**4. Thời hạn tiếp nhận báo giá:** 05 ngày kể từ ngày đăng tải hồ sơ lên cổng thông tin điện tử.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

**5. Thời hạn hiệu lực của báo giá:** Tối thiểu 90 ngày kể từ ngày ban hành báo giá.

**II. Nội dung yêu cầu báo giá:**

1. Danh mục hàng hóa

(Chi tiết theo Phụ lục 1 đính kèm)

2. Bảng cung cấp thông tin hàng hóa và báo giá (Chi tiết tại Phụ lục 2 đính kèm).

3. Địa điểm cung cấp hàng hóa

- Bệnh viện Sản-Nhi tỉnh Quảng Ninh - Phường Tuần Châu, tỉnh Quảng Ninh.

4. Thời gian thực hiện gói thầu: 24 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

5. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: Thanh toán theo từng đợt giao hàng, sau khi bên mua nhận được đầy đủ chứng từ, biên bản bàn giao và nghiệm thu

Bệnh viện Sản Nhi tỉnh Quảng Ninh trân trọng thông báo./.

***Nơi nhận:***

- Như trên;
- Lưu: VT, KSNK.

**GIÁM ĐỐC**

**Bùi Minh Cường**

**Phụ lục 01**  
**DANH MỤC HÀNG HÓA**

(Kèm theo Công văn số 884/CV-KSNK ngày 10/04/2026 của Bệnh viện Sản-Nhi  
tỉnh Quảng Ninh)

TT	Hạng mục	Thông số kỹ thuật	ĐVT	Khối lượng/ 24 tháng
1	Hóa chất giặt chính	- Trạng thái: Dạng lỏng, dễ tan trong nước. - Ít bọt, sử dụng cho máy giặt công nghiệp. - Tương thích với thiết bị: Phù hợp với hệ thống máy giặt công nghiệp, bơm định lượng hóa chất. - Thành phần: Las $\geq 9\%$ , Sless $\geq 2\%$ , Citric acid $\geq 5\%$ , Ethoxylate Alcohol $\geq 13\%$ , NaOH $\geq 8\%$ , nước $\geq 55\%$ , các chất phụ gia khác.	Lít	4.140
2	Hóa chất tạo kiềm	- Trạng thái: Dạng lỏng, dễ hòa tan trong nước. - Tương thích với thiết bị: Phù hợp với hệ thống máy giặt công nghiệp, bơm định lượng hóa chất. - Thành phần: Nước $\geq 63\%$ , Natri Hydroxit $\geq 30\%$ , Canxi Cacbonat $\geq 5\%$ , phụ gia khác	Lít	5.160
3	Chất trung hòa môi trường kiềm	-Trạng thái: Dạng lỏng, dễ hòa tan trong nước - Tương thích với thiết bị: Phù hợp với hệ thống máy giặt công nghiệp, bơm định lượng hóa chất. -Thành phần: Nước $\geq 70\%$ , Axit clohydric $\geq 2\%$ , Axit citric $\geq 15\%$ , Axit Oxalic $\geq 11\%$ , các chất phụ gia khác.	Lít	1.600
4	Hóa chất tẩy trắng gốc Oxy	- Trạng thái: Dạng lỏng, dễ hòa tan trong nước. - Tương thích với thiết bị: Phù hợp với hệ thống máy giặt công nghiệp, bơm định lượng hóa chất. - Thành phần: Hydrogen peroxide $\geq 50\%$	Lít	5.000
5	Chất tẩy máu gốc Chlorine	- Trạng thái: Dạng lỏng, dễ hòa tan trong nước. - Tương thích với thiết bị: Phù hợp với hệ thống máy giặt công nghiệp, bơm định lượng hóa chất. - Thành phần: Sodium Hypochlorite $\geq 9\%$	Kg	5.940
6	Hóa chất làm mềm vải	- Trạng thái: Dạng lỏng, dễ hòa tan trong nước. - Tương thích với thiết bị: Phù hợp với hệ thống máy giặt công nghiệp, bơm định lượng hóa chất. - Thành phần: Nước $\geq 80\%$ , Amosoft $\geq 5\%$ , hương liệu và các chất phụ gia.	Lít	3.260

**Phụ lục**

*(Kèm theo công văn số 94/BVSN-KSNK ngày 14/01/2026 của Bệnh viện Sản - Nhi tỉnh Quảng Ninh)*

**BÁO GIÁ**

**Kính gửi: ... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá]**

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của ..... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá], chúng tôi... [ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các hàng hóa/dịch vụ như sau:

1. Báo giá cho hàng hóa/ dịch vụ liên quan như sau:

STT	Tên hàng hóa/ dịch vụ	Tên thương mại, ký mã hiệu (nếu có)	Hãng/ nước chủ sở hữu	Hãng sản xuất/ Nước sản xuất	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Quy cách	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)
.....	.....	.....	.....	.....	.....	.....	.....	.....	.....	.....

*(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của hàng hóa, dịch vụ... Đối với thiết bị y tế gửi kèm thêm văn bản ban hành kết quả phân loại/ số đăng ký lưu hành/ Số giấy phép nhập khẩu và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế)*

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: .... ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày], kể từ ngày ... tháng... năm ... [ghi ngày ....tháng...năm... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục I - Yêu cầu báo giá].

3. Chúng tôi cam kết:

- Đáp ứng tư cách hợp lệ theo quy định tại Điều 5 của Luật đấu thầu.
- Chịu trách nhiệm cung cấp thông tin về giá của hàng hóa, dịch vụ phù hợp với khả năng cung cấp của mình và đảm bảo việc cung cấp báo giá không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá hoặc nâng khống giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

Ngày..... tháng.....năm.....

**Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp**

*(Ký tên, đóng dấu (nếu có))*